

CÔNG TY TNHH AUBERGE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH AUBERGE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AUBERGE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AUBERGE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109158281

3. Ngày thành lập: 17/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3 Tòa nhà Dolphin Plaza, Số 28 Đường Trần Bình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
2.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm.	2029
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng.	4632
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn quần áo thể thao.	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.	4649
7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết - Bán lẻ trong siêu thị; - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi.	4711
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Loại trừ: Bán lẻ thuốc lá, thuốc láo.	4719

10.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
11.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng.	4722
12.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc; - Bán lẻ giày dép; - Bán lẻ cặp, túi, hàng da và giả da khác.	4771
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ: Đấu giá bán lẻ qua internet.	4791
15.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn.	5510
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
17.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
18.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
19.	Quảng cáo Loại trừ : Quảng cáo thuốc lá.	7310
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch.	7490
21.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Loại trừ: Hợp báo.	8230
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
24.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: Dạy yoga; dạy thể dục thẩm mỹ, dạy thể dục thể hình.	8551
25.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	8730
26.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình, thể dục thẩm mỹ.	9311
27.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Loại trừ : Câu lạc bộ bắn súng.	9312

28.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình,...); - Kinh doanh dịch vụ xoa bóp, gồm: Sử dụng phương pháp vật lý trị liệu để xoa bóp (massage), tắm quất phục vụ sức khỏe con người. (Nghị Định 96/2016/NĐ- CP Quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện); Loại trừ: Hoạt động xoa bóp thuộc cơ sở y tế phục vụ chữa bệnh và cơ sở giải quyết việc làm cho người khuyết tật.	9610
29.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
30.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết: - Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đầu; Hoạt động dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà: chăm sóc sức khỏe mẹ và bé.(Điều 11- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, ngày 12/11/2018).	8790(Chính)

6. Vốn điều lệ: 233.500.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: JANG SOOJUNG Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 17/10/1971 Dân tộc: Quốc tịch: Hàn Quốc
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài
 Số giấy chứng thực cá nhân: M31110130
 Ngày cấp: 21/01/2020 Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Hàn Quốc
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Misung Apt 26-203, Appgujeong dong, Kangnam gu, Seoul 13155, Hàn Quốc
 Chỗ ở hiện tại: Phòng 2108 Tòa E2 Chung cư Emerald, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội